

Số: 118/2021/QĐST-VHNGĐ

M ngày 17 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v: Xác định cha cho con)**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần giải quyết việc hôn nhân và gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Trần Thị Thu Hương**.

Thư ký phiên họp: Ông **Nguyễn Hữu Vinh**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà **Lê Thị Trang** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ L số: 34/2020/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2021 về việc Xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số: 16/2021/QĐST-VHNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 15/2021/QĐST-VHNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Những người yêu cầu:

+ Anh **Phạm Hồng M**, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 02, thôn H, xã M, huyện M, Thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

+ Chị **Thân Thị L**, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, thị trấn D, huyện L, tỉnh Bắc Giang. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Viết H**, sinh năm 1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu dân cư số 03, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương. *Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.*

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Tháng 10/2019, anh Phạm Hồng M và chị Thân Thị L có quan hệ tình cảm nam nữ với nhau. Trong thời gian này chị L vẫn có quan hệ hôn nhân hợp pháp với anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1990, trú tại: Khu dân cư số 03, phường Phả Lại, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Do chị L và anh H mâu thuẫn trầm trọng trong quan hệ hôn nhân và đang trong thời gian sống ly thân. Tòa án nhân dân thành

phố C, tỉnh Hải Dương đã giải quyết cho chị Thân Thị L và anh Nguyễn Viết H thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 85/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03/6/2020, đã có hiệu lực pháp luật. Trong quá trình giải quyết, chị L và anh H đều thừa nhận chỉ có một con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy P, sinh ngày 06/11/2015, chị L không khai có quan hệ tình cảm nam nữ và đang mang thai nhi với anh Phạm Hồng M. Ngày 15/9/2020, chị L sinh một con gái với anh M theo Giấy chứng sinh số 11, quyền số 41 ngày 15/9/2020 của Bệnh viện Sản – Nhi Bắc Giang, chị L và anh M dự định đặt tên cháu là Phạm Ngọc Minh C.

Nay anh Phạm Hồng M và chị Thân Thị L làm đơn đề nghị Tòa án xác nhận anh Phạm Hồng M là cha đẻ của cháu Phạm Ngọc Minh C (Lúc đầu anh chị dự kiến đặt tên là Phạm Ngọc Hà P), sinh ngày 15/9/2020 (theo Giấy chứng sinh số 11, quyền số 41 ngày 15/9/2020 của Bệnh viện Sản – Nhi Bắc Giang). Ngày 24/10/2020, anh M và chị L có đơn yêu cầu đến Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ gen, Viện công nghệ sinh học thực hiện xét nghiệm huyết thống giữa anh Phạm Hồng M và cháu Phạm Ngọc Hà P và có kết luận: “Anh PHẠM HỒNG M và cháu PHẠM NGỌC HÀ P: CÓ mối quan hệ huyết thống cha - con với xác suất 99,99999882407704%”.

Để đảm bảo tính chính xác về mặt khoa học trong việc xác định huyết thống cha – con theo quy định của pháp luật, ngày 18/02/2021, Tòa án nhân dân huyện M, Thành phố Hà Nội có Quyết định trưng cầu giám định số: 01/2021/QĐ-TA gửi Công ty cổ phần Công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam đề nghị: Thực hiện giám định: Huyết thống giữa anh Phạm Hồng M, sinh năm 1986, trú tại thôn Hưng Nông, xã M, huyện M, Thành phố Hà Nội và cháu Phạm Ngọc Minh C (Dự kiến đặt tên), sinh ngày 15/9/2020 theo Giấy chứng sinh số 11, quyền số 41 ngày 15/9/2020 của Bệnh viện Sản – Nhi Bắc Giang.

Ngày 22/02/2021, Công ty cổ phần Công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam đã có bản Kết luận giám định ADN và các tài liệu kèm theo, theo đó Công ty cổ phần Công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam kết luận: “Phạm Hồng M CÓ quan hệ huyết thống Cha - Con với Phạm Ngọc Minh C với xác suất 99,999999%”.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ việc đến nay, mặc dù Tòa án đã nhiều lần tổng đạt và triệu tập họp lệ nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Viết H đều vắng mặt không có L do, không có văn bản trình bày quan điểm, ý kiến đối với yêu cầu của anh Phạm Hồng M và chị Thân Thị L.

Ngày 13/4/2021, Tòa án lấy lời khai của người làm chứng là bà Đỗ Thị Chinh (Là mẹ đẻ của anh Nguyễn Viết H), bà Chinh trình bày: Năm 2014, gia đình bà tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa P cho anh H và chị L. Tuy nhiên, anh H và chị L chung sống hạnh phúc thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Từ tháng 9/2019, chị L và anh H đã sống ly thân, chị L về nhà bố mẹ đẻ ở Thôn T, thị trấn D, huyện L, tỉnh Bắc Giang sinh sống và làm việc. Anh H và chị L chỉ có một con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy P, sinh ngày 06/11/2015. Trong thời

gian ly thân, chị L và anh H không còn quan tâm, đi lại, hỏi thăm nhau, chấm dứt quan hệ sinh L vợ chồng. Nay chị L có con gái sinh ngày 15/9/2020 và dự định đặt tên là Phạm Ngọc Minh C thì bà xác nhận cháu bé gái không phải con anh H, gia đình bà không có liên quan gì đến cháu bé.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh Phạm Hồng M và chị Thân Thị L về việc yêu cầu xác nhận anh Phạm Hồng M là cha đẻ của cháu Phạm Ngọc Minh C, sinh ngày 15/9/2020 theo Giấy chứng sinh số 11, quyển số 41, ngày 15/9/2020 của Bệnh viện Sản – Nhi Bắc Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự bằng văn bản và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Hồng M và chị Thân Thị L có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội giải quyết việc dân sự theo mẫu. Tòa án nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội thụ L giải quyết là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp hôm nay, Anh H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có L do. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xác định tiến hành xét xử vắng mặt anh H theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Anh Phạm Hồng M và chị Thân Thị L yêu cầu xác định anh Phạm Hồng M là cha đẻ của cháu Phạm Ngọc Minh C, sinh ngày 15/9/2020 (Theo Giấy chứng sinh số 11, quyển số 41, ngày 15/9/2020 của Bệnh viện Sản – Nhi Bắc Giang) là có cơ sở pháp L để chấp nhận vì các L do sau:

- **Thứ nhất:** Tại Kết luận giám định ADN ngày 22/02/2021 của Công ty cổ phần Công nghệ Gen ứng dụng Việt Nam kết luận: “Phạm Hồng M CÓ quan hệ huyết thống Cha - Con với Phạm Ngọc Minh C với xác suất 99,999999%”.

- **Thứ hai:** Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 85/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Hải Dương xác định: Chị Thân Thị L và anh Nguyễn Viết H chỉ có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Thùy P, sinh ngày 06/11/2015.

Anh Phạm Hồng M và chị Thân Thị L đều thừa nhận cháu Phạm Ngọc Minh C là con đẻ của anh M. Điều này chứng tỏ chị L và anh H không còn chung sống với nhau nên việc chị L có con với anh M là có căn cứ để chấp nhận. Đây là căn cứ làm cơ sở để xem xét, kết luận dựa trên chính lời thừa nhận của các đương sự được coi là chứng cứ mà không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 29; 35; 361; 362; 366; 369; 371; 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 2 Điều 88 Luật hôn nhân gia đình;
Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Hồng M và chị Thân Thị L.

2. Xác nhận anh Phạm Hồng M là cha đẻ của cháu Phạm Ngọc Minh C (Tên dự kiến đặt) sinh ngày 15/9/2020 (Theo Giấy chứng sinh số 11, quyển số 41, ngày 15/9/2020 của Bệnh viện Sản – Nhi Bắc Giang).

Anh Phạm Hồng M và chị Thân Thị L có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục khai sinh cho cháu Phạm Ngọc Minh C theo quy định của pháp luật.

3. **Về lệ phí:** Anh Phạm Hồng M và chị Thân Thị L không phải nộp tiền lệ phí dân sự.

4. Những người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình; Viện kiểm sát nhân dân huyện M, thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Những người yêu cầu;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Thu Hương